

Số: 81/2018/QĐST - HNGĐ

Hung Hà, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Văn X, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Th.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

Đăng ký HKTT: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Th.

Nơi ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Th.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn Văn X và chị Nguyễn Thị M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đoàn Văn X và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh X, chị M có 01 con chung là Đoàn Khánh L, sinh ngày 24-02-2014. Anh X, chị M thoả thuận để chị M trực tiếp nuôi con, anh

X có nghĩa vụ góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị M 700.000đồng/01 tháng, kể từ tháng 5-2018 đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Anh X, chị M không có tài sản chung.

- Về án phí: Anh Đoàn Văn X tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000đồng anh X đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005138 ngày 20-4-2018.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên